

Số: 280 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác phòng, chống thiên tai năm 2021
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kính gửi: Bộ Xây dựng.

Căn cứ Công văn số 2692/BXD-GĐ ngày 14/7/2021 của Bộ Xây dựng về báo cáo về công tác phòng, chống thiên tai năm 2021; Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN LUẬT PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư: Ngày 07-8-2020, Tỉnh ủy Kiên Giang ban hành Chương trình hành động số 59-CTr/TU ngày 11/9/2020 thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg: Ngày 10/8/2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND triển khai thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24-3-2020 của Ban Bí thư.

- Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP: ngày 24/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh; yêu cầu các sở, ban ngành và UBND các địa phương thực hiện triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 15/11/2019 về hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai, theo Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021, ngày 19/7/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 142/KH-UBND về thực hiện Chiến lược phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Theo đó yêu cầu các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương thực hiện triển khai có hiệu quả



Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh.

Qua triển khai, các ngành, các cấp đã quán triệt, thực hiện tốt tại đơn vị, địa phương mình nhằm nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

Ngoài ra, để tăng cường phòng ngừa, ứng phó có hiệu quả do thiên tai trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp như hiện nay; ngày 17/6/2021, UBND tỉnh triển khai Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT& TKCN) năm 2020, tiếp tục triển khai kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2021; đồng thời triển khai thực hiện Thông báo số 164/TB-VPCP ngày 17/6/2021 về kết luận của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại Hội nghị về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021.

Hàng năm các cấp, các ngành tổ chức tổng kết công tác PCTT&TKCN, nhằm đánh giá kết quả thực hiện và rút ra những kinh nghiệm, xây dựng triển kế hoạch năm tiếp theo; trên cơ sở đó rà soát, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, phương án PCTT&TKCN cho phù hợp với tình hình thực tế và phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên phụ trách ở từng địa bàn để đảm bảo thực hiện có hiệu quả phương châm “4 tại chỗ” theo kế hoạch đề ra.

2. Công tác kiện toàn, phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh các cấp năm 2021

a) Cấp tỉnh.

- Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Kiên Giang (BCH PCTT, TKCN và PTDS tỉnh).

- Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của BCH PCTT, TKCN và PTDS tỉnh.

Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Quyết định số 101/QĐ-BCH ngày 22/5/2020 về phân công nhiệm vụ trong Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh Kiên Giang.

- Đối với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh do Chi cục Thủy lợi tỉnh kiêm nhiệm, có 05 người thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và TKCN.

b) Cấp huyện.

- Kiện toàn, phân công nhiệm vụ Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện, cấp xã: đến nay, các địa phương đã hoàn thành 100% việc kiện toàn tổ chức Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS năm 2021 theo quy định

- Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các huyện, thành phố đặt tại Phòng Nông nghiệp và PTNT (hoặc Phòng Kinh tế); Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT (hoặc Phòng Kinh tế) các huyện, thành phố kiêm

nhệm Chánh Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp huyện.

c) Cấp xã:

Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các xã, phường, thị trấn đặt tại trụ sở UBND cấp xã; sử dụng cán bộ chuyên môn của UBND cấp xã làm bộ phận thường trực thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, TKCN và phòng thủ dân sự trên địa bàn.

3. Tổng kết công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch PCTT giai đoạn 2016-2020, những thuận lợi, khó khăn và đề xuất định hướng cho giai đoạn 2021-2025

- Thực hiện Công văn số 26/TWPCTT ngày 19/3/202 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về rà soát kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; ngày 21/4/2020, UBND tỉnh có Báo cáo số 111/BC-UBND về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn giai đoạn 2021-2026: hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Ban Chỉ huy tỉnh khẩn trương thuê tư vấn xây dựng kế hoạch; dự kiến hoàn thành kế hoạch trong tháng 12/2021.

4. Xây dựng phương án ứng phó tương ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai theo Sổ tay hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai

Ngày 22/10/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2423/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh (Phương án số 108/PA-BCH ngày 17/10/2019 của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh).

Để tiếp tục thực hiện việc rà soát cập nhật phương án ứng phó với thiên tai theo chỉ đạo của Trung ương (theo Quyết định số 02/QĐ-TWPCTT ngày 18/02/2020 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Công văn số 313/VPTT ngày 30/6/2021 của Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai), Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh đang phối hợp với UBND các huyện, thành phố rà soát tình hình thiên tai thường xuyên chịu ảnh hưởng và xảy ra trên địa bàn để xây dựng phương án của tỉnh.

5. Công tác PCTT theo phương châm “4 tại chỗ” ứng phó với bão, lũ, ngập lụt, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn,... nhất là các biện pháp cần thiết đảm bảo an toàn tính mạng, đời sống cho người dân, giảm thiểu thiệt hại

Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, tổ chức huy động lực lượng, vật tư, xác định các vị trí xung yếu để có phương án bảo vệ công trình trọng điểm; đồng thời, yêu cầu các ngành, các địa phương tích cực tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc công tác chuẩn bị phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, cụ thể:

- Chỉ huy: bộ máy Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS từ tỉnh đến huyện, xã được kiện toàn; phân công nhiệm vụ, quy định trách nhiệm cụ thể, cho từng bộ phận, từng thành viên.

- Huy động lực lượng: ngoài lực lượng của các địa phương; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã ký kết hiệp đồng với các đơn vị của Bộ Quốc phòng và Quân khu đóng quân trên địa bàn tỉnh để sẵn sàng tham gia công tác PCTT và TKCN khi có tình huống thiên tai xảy ra. Các ngành Công an, Quân sự, Vùng Cảnh sát biển 4, Hải quân vùng 5, Trung tâm Phối hợp TKCN Hàng hải khu vực III có kế hoạch huy động lực lượng của ngành tham gia công tác PCTT&TKCN trên địa bàn tỉnh.

Các địa phương thường xuyên chuẩn bị sẵn sàng các lực lượng tại chỗ như: Công an, Quân sự, thanh niên, dân quân tự vệ, công chức,...; đặc biệt là lực lượng Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, kịp thời huy động khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn.

- Huy động vật tư, phương tiện: ngoài phương tiện của các địa phương; Sở Giao thông vận tải có phương án bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện ứng cứu khi cần, đường có sự cố hư hỏng để đảm bảo thông suốt các tuyến giao thông chính, quan trọng; có phương án huy động phương tiện, thiết bị của các đơn vị vận tải đường thủy, vận tải hành khách sẵn sàng tham gia công tác PCTT & TKCN khi có yêu cầu của tỉnh.

- Đảm bảo hậu cần: đối với các vùng thường xuyên bị ảnh hưởng do mưa bão, khi có sự cố thiên tai các địa phương có trước phương án chuẩn bị sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nước uống đảm bảo đủ cứu trợ trong thời gian 7 ngày. Ngoài ra, Sở Công Thương triển khai dự trữ về lương thực và một số mặt hàng thiết yếu khác phục vụ cho nhân dân các huyện và các vùng thường bị ảnh hưởng do thiên tai.

6. Công tác khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai, kết quả đạt được, những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực tế và giải pháp khắc phục; công tác bố trí chỗ ở phục vụ di dời, tái định cư vùng thiên tai

a) Công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai

- Khắc phục thiệt hại do thiên tai (nhà bị tốc mái, sập, người chết, người bị thương) thực hiện theo Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kiên Giang.

- Chính sách hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang.

- Định mức kinh phí hỗ trợ Chương trình bố trí dân cư thực hiện theo Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 16/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh trong giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí để phân bổ thực hiện Chương trình mục tiêu phòng, chống thiên tai, ổn định dân cư thực hiện theo Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND tỉnh.

b) Những khó khăn vướng mắc: trong những năm qua, việc phân bổ vốn bố trí sắp xếp ổn định dân cư hàng năm từ Trung ương phân bổ cho tỉnh không liên tục và chưa đáp ứng so với nhu cầu; vì vậy, đã ảnh hưởng đến tiến độ và quá trình triển khai thực hiện đầu tư xây dựng dự án theo đúng thời gian và quy hoạch chung của tỉnh.

c) Giải pháp khắc phục

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong cộng đồng dân cư; nhất là chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai và thông tin kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để các ngành, các cấp và người dân biết để triển khai thực hiện.

- Tập trung triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, phương án, đề án, dự án về ứng phó với biến đổi khí hậu, PCTT&TKCN trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động điều tra đánh giá kịp thời các mặt thiệt hại do thiên tai gây ra; xác định nhu cầu cứu trợ ban đầu, đặc biệt là sự hỗ trợ về vật tư, kinh phí, giống cây cho các gia đình bị thiệt hại sửa chữa nhà cửa ổn định cuộc sống, phục hồi sản xuất và lập kế hoạch khắc phục hậu quả.

- Thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các cấp; tăng cường nguồn nhân lực thực hiện công tác PCTT&TKCN cho Văn phòng thường Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các cấp để đảm bảo nguồn nhân lực ổn định, chuyên trách.

7. Kết quả thực hiện phòng trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn”

Ngày 10/3/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 1028/QĐ-BNN-PCTT về Bộ tiêu chí thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2020-2025. Tỉnh đang thực hiện triển khai và phối hợp với cơ quan thông tin, truyền thông và các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh để phổ biến, thông tin kịp thời đến người dân nhằm gắn với xây dựng cộng đồng an toàn trước thiên tai và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

8. Xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở, báo cáo thực trạng theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo, kiểm tra thực tế tại số xã điển hình; triển khai thực hiện nội dung tiêu chí 3.2 “Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ” trong xây dựng nông thôn mới

- Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai về ban hành hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh đã triển khai đến UBND các địa phương để xây dựng, củng cố tổ chức thực hiện trên địa bàn; đến ngày 13/7/2020, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh đã có báo cáo số 11/BC-BCH-SNNPTNT đến Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai. Kết quả triển khai đến nay có 145/145 cấp xã thành lập và tổng số thành viên tham gia Đội xung kích trên toàn tỉnh là 13.258 người.

- Kiểm tra thực tế tại số xã điển hình: tháng 5/2021, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai phối hợp với Văn phòng thường trực BCH.PCTT, TKCN&PTDS tỉnh tổ chức đoàn công tác khảo sát đánh giá 09 xã điển hình của 03 huyện (Giang Thành, Gò Quao và An Minh) trên địa bàn tỉnh trong việc huy động nguồn lực thực hiện Tiêu chí 3.2 trong xây dựng nông thôn mới. Qua kết quả kiểm tra, Đoàn đánh giá các xã thực hiện có hiệu quả Tiêu chí 3.2 về đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ; các chính sách liên quan đến huy động nguồn lực và xã hội được áp dụng tại địa phương,... theo hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (theo Quyết định số 69/QĐ-BNN-VPĐP ngày 09 /01 /2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Triển khai thực hiện nội dung tiêu chí 3.2 về để các xã trong tỉnh đạt được tiêu chí xã an toàn trong phòng, chống thiên tai, Ban Chỉ huy tỉnh đã thực hiện nội dung 3.2 về đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ, theo hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới của Trung ương cho các xã như sau:

+ Về tổ chức bộ máy: kịp thời kiện toàn và ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp xã theo quy định.

+ Về nguồn lực: 100% cán bộ cấp xã tham gia trực tiếp công tác PCTT&TKCN được phổ biến kiến thức về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, trong đó có người dân vùng thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai; thành lập, củng cố và duy trì hoạt động thường xuyên của các Đội xung kích phòng, chống thiên tai, nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ được chính quyền địa phương tập huấn nghiệp vụ.

+ Về Kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN: kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN được kịp thời phê duyệt theo quy định; qua đó, rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm.

Tính đến tháng 7/2021, trên địa bàn tỉnh có 90/116 xã đạt chuẩn nông thôn mới nội dung 3.2 về đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ; có 03/15 huyện đạt chuẩn nông thôn mới (huyện Tân Hiệp, Gò Quao và Giồng Riềng); đến cuối 2021, dự kiến có thêm 10 xã và đang trình Trung ương xem xét 03 cấp huyện: Vĩnh Thuận, Kiên Lương, thành phố Hà Tiên được cấp có thẩm quyền công nhận đạt chuẩn nông thôn, trong đó có nội dung 3.2 về đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ trên địa bàn.

9. Công tác truyền thông, tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai và triển khai Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021

- Hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh phối hợp các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT,



TKCN&PTDS cấp huyện tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai và TKCN đến các khu vực trường học, chợ, các hộ dân sống ven sông nơi đông dân cư sinh sống, như: phổ biến tài liệu “Hướng dẫn, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị nhân lực, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng, chống thiên tai”; tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; tuyên truyền kiến thức thông tin liên lạc về an toàn sinh mạng trên biển cho bà con ngư dân; cấp phát tờ rơi tuyên truyền về phòng, chống đuối nước cho trẻ em; tổ chức triển khai các hoạt động thiết thực hưởng ứng Tuần lễ quốc gia phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh,...

- Triển khai đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030: ngày 19/7/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 140/KH-UBND, yêu cầu các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương kịp thời triển khai có hiệu quả các khung Kế hoạch thực hiện đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

10. Thành lập, thu và sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai

- Từ năm 2015, tỉnh Kiên Giang đã thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai theo Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai; đồng thời ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh tại Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 thực hiện cho đến nay.

* Kết quả thu và sử dụng Quỹ PCTT từ ngày 01/01/2021 đến ngày 20/7/2021 như sau:

- Tổng số đến thời điểm báo cáo	:	24.359.586.613 đồng.
Trong đó:		
+ Số tồn năm 2020 chuyển sang	:	20.078.774.945 đồng.
+ Tổng thu năm 2021	:	4.280.811.668 đồng.
- Tổng chi năm 2021	:	1.990.913.684 đồng.
- Tồn Quỹ	:	22.368.672.929 đồng.

Các nội dung chi chủ yếu là hỗ trợ kinh phí khắc phục nhà sập, tốc mái, người chết, người bị thương do thiên tai gây ra, diễn tập PCTT&TKCN quy mô cấp xã, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, trang bị máy đo độ mặn,...

II. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC XÂY DỰNG

1. Công tác phòng, chống thiên tai ở khu vực đô thị và điểm dân cư nông thôn: chỉ đạo Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn một số giải pháp kỹ thuật, nhằm giảm thiểu các thiệt hại do tác động của gió, bão và lốc xoáy đối với công trình bán kiên cố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Công tác phòng, chống thiên tai đối với các công trình xây dựng, đặc biệt là: công trình dân dụng, nhà ở, công trình dạng tháp; công trình đang thi công xây dựng

Căn cứ Công văn số 1877/BXD-GD ngày 25/5/2021 của Bộ Xây dựng về phòng, chống thiên tai đảm bảo an toàn cho người, nhà ở và công trình xây dựng mùa mưa bão năm 2021, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng phổ biến đến các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện theo các nội dung hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

3. Công tác phòng, chống thiên tai đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật nhằm đảm bảo việc chống ngập úng khi mưa, lũ; biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật; quy trình cắt tỉa cây xanh đô thị; đảm bảo an toàn điện và cung cấp nước sạch cho các vùng bị ngập úng

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 1696/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 về việc phê duyệt đề cương định hướng phát triển thoát nước và chống ngập úng đô thị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050; số 1669/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 về việc phê duyệt Quy hoạch thoát nước thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

- Đối với các đô thị lớn, các công việc cụ thể về quy hoạch và xây dựng cần tập trung gắn kết công tác phòng chống ngập úng do mưa lớn và triều cường như:

+ Quản lý an toàn đô thị trước thiên tai: kiểm soát quy hoạch và xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật để hạn chế bị tác động của thiên tai và làm gia tăng rủi ro của thiên tai, xác định tiêu chuẩn thoát nước phòng, chống ngập úng phù hợp với tác động của biến đổi khí hậu, chủ động phân vùng tiêu thoát nước, chú trọng dành không gian thoát lũ, bố trí các hồ điều hòa để trữ nước tạm thời chống ngập úng khi mưa lớn và nâng cao năng lực hệ thống tiêu thoát nước. Ngăn chặn và xử lý công trình, nhà ở, đồ chất thải lấn chiếm không gian thoát nước, chứa nước; đồng thời, tăng cường nạo vét hệ thống tiêu, thoát nước. Kiểm tra, kiểm soát các quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với cơ sở hạ tầng, công trình công cộng.

+ Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn theo quy hoạch, nhất là hệ thống đê ngăn lũ, ngăn mặn, hệ thống cống, trạm bơm, hồ điều hòa, các trục tiêu và kênh dẫn nước chống ngập úng; xây dựng hệ thống theo dõi, kiểm soát an toàn thiên tai, nhất là ngập úng.

- Đối với các công trình hệ thống thoát nước hạ tầng kỹ thuật:

+ Tăng cường rà soát, kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước của khu vực đô thị nhằm đảm bảo việc chống ngập, úng khi mưa lũ. Thường xuyên kiểm tra kế hoạch duy tu, bảo trì và nạo vét hệ thống tiêu thoát nước chính tại các khu vực thường xuyên xảy ra ngập úng cục bộ khi có mưa lớn, bão và có các giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn.

+ Kiểm tra các biện pháp đảm bảo đảm an toàn cho các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong đô thị (hào kỹ thuật, tuynel, trạm biến áp, cột điện...). Có giải pháp khắc phục sự cố khi xảy ra mưa bão...

+ Kiểm tra công tác quản lý đảm bảo lưu thông dòng chảy tại các cống, kênh tiêu thoát lớn; đặc biệt là việc triển khai và kiểm soát thoát nước tại các lưu vực sông, bờ biển.

+ Các dự án hạ tầng kỹ thuật xây dựng mới, cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước đang thi công, cần khẩn trương thi công hoàn thành các hạng mục có nguy cơ gây mất an toàn; có phương án xử lý chống ngập úng, khơi thông dòng chảy, kiểm tra và gia cố các điểm dễ sạt lở.

- Đối với công tác kiểm soát quản lý cây xanh, điện, nước trong đô thị:

+ Tập trung kiểm soát quy trình cắt tỉa tán cây xanh đô thị và cây xanh các cơ quan, công sở, trường học, bệnh viện,.. bảo đảm an toàn trong mùa mưa bão, chống rụng để bảo vệ cây xanh đô thị, đảm bảo an toàn giao thông, khắc phục tình trạng cây gãy đổ mất an toàn trước và trong mùa mưa bão; chỉ đạo đôn đốc, rà soát số lượng cây bóng mát gây nguy hiểm, có nguy cơ không an toàn; bố trí nhân lực, các phương tiện, máy móc đảm bảo hoạt động tốt, tổ chức ứng trực, xử lý kịp thời các trường hợp cây đổ, cành gãy.

+ Xây dựng phương án, kịch bản, kế hoạch bảo đảm an toàn điện, bảo đảm an toàn các công trình hạ tầng chiếu sáng cộng cộng; chủ động xử lý cung cấp nước sạch cho các vùng bị úng ngập úng, các vùng thoát lũ. Chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan xây dựng kịch bản ứng phó và tổ chức diễn tập công tác phòng, chống thiên tai.

4. Công tác phổ biến biện pháp phòng, chống thiên tai theo các tài liệu hướng dẫn của Bộ Xây dựng

Trên cơ sở tài liệu hướng dẫn các biện pháp phòng, chống thiên tai do Bộ Xây dựng ban hành, Sở Xây dựng triển khai phổ biến đến các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và đăng tải trên cổng thông tin điện tử.

III. CÁC NỘI DUNG CÓ LIÊN QUAN KHÁC

1. Công tác phòng, chống thiên tai đối với các công trình: đê điều, đập, hồ chứa thủy lợi, công trình chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn, cấp nước, cảnh báo thiên tai, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền và cảng cá

a) Về đê điều

Nhằm chủ động phòng, chống và ứng phó kịp thời các sự cố có thể xảy ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh phối hợp các sở, ngành chuyên môn và chính quyền các địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của các công trình; đồng thời, tập trung chỉ đạo khẩn trương xử lý khắc phục các sự cố hư hỏng, các điểm trọng điểm cho lắp đặt các biển báo và di dời người dân đến nơi an toàn nhằm đảm bảo tính mạng và tài sản cho nhân dân; chuẩn bị vật tư, phương tiện, bố trí lực lượng hiện có trên địa bàn để sẵn sàng tham gia ứng cứu kịp thời khi có yêu cầu. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các tuyến đê, các công trình thủy lợi nhằm phát hiện kịp thời những sự cố có thể xảy ra; kiểm tra, đôn đốc, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Luật Thủy lợi.

b) Về hồ chứa thủy lợi

- Trên địa bàn tỉnh Kiên Giang hiện có tất cả 08 hồ chứa nước, chủ yếu là hồ chứa nước thủy lợi phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt là chính. Trong đó, có 03 hồ chứa nước dạng “treo” ở đảo và 05 hồ chứa nước dạng chìm ở đất liền, UBND tỉnh Kiên Giang đã phê duyệt danh mục, phân loại đập, hồ chứa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 08/5/2019.

- Trong tổng số 08 hồ chứa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, chỉ có 03 hồ chứa dạng “treo” ở đảo thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 114/2018-NĐ-CP của chính phủ về quản lý an toàn đập do Sở Nông Nghiệp và PTNT quản lý; còn 05 hồ chứa nước dạng “chìm”, khi tích nước phải dùng bơm hoặc kênh dẫn nước vào, các hồ này thuộc Sở Xây dựng quản lý chủ yếu cung cấp nước sạch; các hồ này đang được rà soát điều chỉnh không thuộc phạm vi thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Hầu hết các hồ chứa nước trên, vừa đảm bảo cung cấp nước sạch cho nhân dân, vừa đáp ứng được tính kịp thời, hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

c) Về công trình chống úng, chống hạn, chống xâm nhập mặn

Hiện nay, tỉnh tập trung đầu tư hệ thống các cống ven biển để từng bước khép kín toàn tuyến đê ven biển Tây, góp phần chủ động trong điều tiết nguồn nước, nâng cao năng lực phòng, chống hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn. Tính đến nay, toàn tỉnh có 132 cống đã đưa vào vận hành, khai thác; 14 cống đang xây dựng, sắp hoàn thành; trong đó, 03 cống do Ban Quản lý Đầu tư xây dựng Thủy lợi 10 quản lý (cống Cái Lớn, Cái Bé và Xẻo Rô); 16 cống đang hoàn thiện các thủ tục đầu tư xây dựng.

Hệ thống cống đã được đầu tư xây dựng trước đây và các cống chuẩn bị xây dựng trên tuyến đê biển An Biên – An Minh kết hợp với hệ thống thủy lợi Cái Lớn - Cái Bé sẽ cơ bản kiểm soát được nguồn xâm nhập mặn từ biển Tây. Tuy nhiên, một số khu vực vẫn còn có khả năng thiếu nước ngọt trong mùa khô, đặc biệt là vùng U Minh Thượng gồm các huyện: An Biên, An Minh, U Minh Thượng và Vĩnh Thuận. Nguyên nhân là do các khu vực này thiếu nguồn cấp nước mặt vào mùa khô, nguồn nước ngọt chủ yếu có được do tích trữ từ nước mưa. Riêng đối với các đảo, nguồn nước sinh hoạt được cấp từ các hồ chứa nước nên trong thời gian tới, các khu vực này có nguy cơ xảy ra thiếu nước khi nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất và sinh hoạt ngày càng cao.

d) Về cấp nước

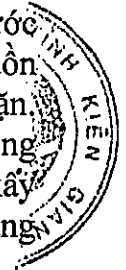
- Phục vụ cấp nước cho nông nghiệp: 1.002.740 ha, trong đó:

+ Diện tích cấp nước cho trồng lúa: 711.000 ha.

+ Diện tích cấp nước cho nuôi trồng thủy sản: 257.000 ha.

+ Diện tích cấp nước cho trồng rau, màu và cây công nghiệp ngắn ngày: 34.740 ha.

- Phục vụ sinh hoạt: nguồn nước mặt phục vụ cho sản xuất nước sinh hoạt của các nhà máy nước trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, còn một số khu vực do ảnh hưởng các đợt triều cường, khi mặn xâm nhập sâu vào qua các cửa kênh, rạch chưa có công trình kiểm soát mặn thì tỉnh



phải chỉ đạo các ngành, các địa phương triển khai đắp các đập tạm ngăn mặn để đảm bảo nguồn nước ngọt phục vụ sản xuất nước sinh hoạt.

đ) Về cảnh báo thiên tai: hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 08 trạm đo mưa tự động, 17 trạm đo mưa kết hợp đo mực nước, 03 trạm thủy văn cấp 3 (đo mưa, đo mực nước, đo nhiệt độ), 01 trạm khí tượng, 02 trạm khí tượng hải văn, 06 trạm đo mặn. Các trạm được xây dựng kiên cố, trang thiết bị quan trắc tự động; riêng trạm đo mặn là đo thủ công và phân công cán bộ điều tra xâm nhập mặn trên các cửa sông chưa có công trình ngăn mặn.

Tỉnh chưa được đầu tư xây dựng trạm đo thủy văn chuyên dùng và trang bị xây dựng trạm cho hệ thống cảnh báo sớm như: đồng, sét,... nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc chỉ đạo, ứng phó do thiên tai gây ra.

e) Về khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền và cảng cá

Theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, tỉnh Kiên Giang được có 13 khu neo đậu tránh trú bão, 01 cảng cá loại I, 10 cảng cá loại II kết hợp khu neo đậu tránh trú bão.

Đến nay, tỉnh đã hoàn thành 02 khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá gồm: đảo Hòn Tre, thuộc huyện Kiên Hải và cửa sông Lình Huỳnh, thuộc huyện Hòn Đất đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Quyết định số 1121/QĐ-BNN-TCTS ngày 04/4/2019). Hiện nay, tỉnh đang triển khai xây dựng 03 khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp: (1) Nâng cấp, mở rộng cảng cá Thổ Châu, TP Phú Quốc, (2) cảng cá mũi Gành Dầu, TP Phú Quốc, (3) tàu cá cửa sông Cái Lớn - Cái Bé, tỉnh Kiên Giang; công trình dự kiến hoàn thành trong năm 2021. Các khu neo đậu tránh trú bão kết hợp cảng cá còn lại, tỉnh tiếp tục bố trí nguồn ngân sách và đề nghị Trung ương hỗ trợ kinh phí để thực hiện triển khai đến năm 2030 theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt.

2. Công tác phòng, chống thiên tai đối với một số loại hình thiên tai: ngập sâu, nước biển dâng, xâm nhập mặn, sạt lở đê biển, sạt trượt bờ sông

a) Đối với ngập sâu, nước biển dâng: hàng năm, UBND tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông, các địa phương ở khu vực ven sông, ven biển thông báo đến người dân chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời các thiệt hại về người và tài sản do nước dâng gây ra. Chỉ đạo các ngành và các địa phương hướng dẫn người dân gia cố bờ bao, bờ thửa, tổ chức thu hoạch sớm hoa màu, cây ăn trái. Chủ động phát triển rừng phòng hộ ven biển; tổ chức gia cố, nâng cấp hệ thống đê biển, đê bao, bờ bao phòng, chống triều cường đảm bảo sản xuất, bảo vệ các khu dân cư tập trung; tổ chức trực, kiểm tra hệ thống đê biển, cửa sông để có hướng xử lý kịp thời khi bị ảnh hưởng. Các lực lượng sẵn sàng khi có yêu cầu cho công tác ứng phó khi nước dâng ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất của người dân, cũng như bảo vệ sạt lở bờ biển, bờ sông và các tuyến đê bao.

b) Đối với xâm nhập mặn:

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương:



+ Theo dõi tình hình diễn biến khí tượng thủy văn, cập nhật tình hình mực nước tại đầu nguồn sông Cửu Long và các trạm nội đồng trong tỉnh; điều tra xâm nhập mặn ở một số kênh trục chính trên địa bàn tỉnh để chỉ đạo các địa phương chủ động trong sản xuất.

+ Tổ chức, xây dựng kế hoạch vận hành công trình thủy lợi, chủ động tích nước phục vụ cho mùa khô; thông báo cho Nhân dân thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn nước để đề phòng hiện tượng mùa khô và hạn hán kéo dài; sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hợp lý; triển khai thực hiện kế hoạch nạo vét thủy lợi nội đồng, duy tu, sửa chữa các công trình thủy lợi.

+ Xây dựng kế hoạch, triển khai đắp đập ngăn mặn, giữ ngọt bảo vệ sản xuất, nước sinh hoạt của người dân. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

+ Xây dựng kế hoạch sản xuất lúa vụ Mùa, vụ Đông Xuân hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

+ Thực hiện lịch vận hành đóng, mở các cửa cống theo diễn biến độ mặn phục vụ tốt công tác ngăn mặn, giữ ngọt. Kịp thời cung cấp nguồn nước sinh hoạt cho người dân ở khu vực ven biển, nông thôn khi nguồn nước sinh hoạt tại địa phương không đảm bảo, thiếu nước sinh hoạt.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh phối hợp với các cơ quan chuyên môn theo dõi chặt chẽ tình hình dự báo, cảnh báo; chỉ đạo cơ quan truyền thông, báo, đài; UBND các huyện, thành phố trong tỉnh triển khai công tác tuyên truyền, thông báo rộng rãi, kịp thời cho nhân dân biết về diễn biến thay đổi thời tiết, kêu gọi nhân dân chủ động trong công tác ứng phó. Chỉ đạo các cấp triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già; phòng ngừa các bệnh dịch lây lan trong gia súc; phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

c) Đối với sạt lở đê biển, bờ sông

UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan và UBND các địa phương:

- Thông báo kịp thời các vị trí bờ sông, bờ biển có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn. Kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ sạt lở tại các tuyến sông, bờ biển trên địa bàn, tiến hành cắm biển cảnh báo nguy hiểm sạt lở, phân loại mức độ sạt lở và sắp xếp thứ tự ưu tiên xử lý sạt lở theo quy định.

- Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình bảo vệ bờ sông, bờ biển; thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè bảo vệ bờ sông, bờ biển đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng, chống sạt lở, triều cường.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai kế hoạch phòng, chống, ứng phó với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tại địa phương. Kịp thời thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy tỉnh.

- Thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại và đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân. Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau sạt lở.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác phòng, chống thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. *Đã*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ngành TV BCH PCTT, TKCN & PTDS tỉnh;
- Văn phòng TT BCH PCTT, TKCN & PTDS tỉnh;
- LĐVP, các Phòng: KT, NC, KGVX và TH;
- Lưu: VT, tvhung.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Nhân
Nguyễn Thanh Nhân